

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 18-7-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thắng.

Ông Thạch Thanh Long.

- Thư ký phiên tòa: ông Đinh Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: bà Đinh Thị Mộng Cầm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh. Tòa án nhân dân huyện Càng Long mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2024/HSST, ngày 12 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 29/2024/QĐXXST-HS, ngày 24/6/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2024/HSST-QĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Lữ Hoài Ân, sinh ngày 27/3/1994.

Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Văn N, sinh năm 1956 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1957; Vợ Vũ Thị Kim A; Con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2023; Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1992;

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo Lữ Hoài Ân bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 21/12/2023 chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. bà Trịnh Thị Ngọc Ân, sinh năm 1983 (có đơn xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp C, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An.

2/. Ông Đặng Thanh P, sinh 1999 (vắng mặt).
Nơi cư trú: ấp D, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp cho ông Đặng Thanh P là bà Lê Thị Kim C, sinh 1994. Nơi cư trú: 29/8/22B, B, phường A, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh theo giấy ủy quyền ngày 09/7/2024 (có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Càng Long).

3/. Bà Lê Thị Kim C, sinh 1994 (có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Càng Long).

Nơi cư trú: 29/8/22B, B, phường A, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh.

4/. Ngân hàng TMCP V1 - Chi nhánh S.

Địa chỉ: A N, phường I, Quận E, thành phố Hồ Chí Minh (có mặt tại cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cách ngày 18 tháng 12 năm 2023 khoảng ba ngày, bị cáo Lữ Hoài Ân được một người bạn tên H (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) cho số điện thoại của người đàn ông tên P1 ở tỉnh Trà Vinh (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) và nói P1 có nhu cầu mua thuốc lá điều nhập lậu. Do có nhu cầu bán thuốc lá điều nhập lậu nên bị cáo có lưu số điện thoại của P1.

Khoảng 07 giờ ngày 18 tháng 12 năm 2023, bị cáo Lữ Hoài Ân nhận được điện thoại của đối tượng tên P1 để đặt mua thuốc lá điều nhập lậu thì bị cáo đồng ý và hẹn sẽ báo giá thuốc cho P1 sau. Sau đó, bị cáo Lữ Hoài Ân điện thoại cho một người phụ nữ ở khu vực biên giới Campuchia (không rõ họ tên, địa chỉ) để hỏi giá thuốc lá điều nhập lậu thì người này báo giá là 140.000 đồng/01 cây (10 bao) thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO và 160.000 đồng/01 cây (10 bao) thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET. Ngay sau đó, bị cáo điện thoại thông báo cho đối tượng P1 biết giá thuốc lá điều nhập lậu là 150.000 đồng/01 cây (10 bao) thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO và 180.000 đồng/01 cây (10 bao) thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET thì P1 đồng ý mua và đặt mua với số lượng 300 cây (tương đương 3.000 bao) thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO và 100 cây (tương đương 1.000 bao) thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET. Bị cáo Lữ Hoài Ân điện thoại cho người phụ nữ ở khu vực biên giới Campuchia để đặt mua thuốc lá điều nhập lậu với số lượng 300 cây (tương đương 3.000 bao) thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO và 100 cây (tương đương 1.000 bao) thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET thì người này đồng ý bán.

Khoảng 09 giờ cùng ngày, bị cáo Lữ Hoài Ân một mình điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 62A – 289.64 (bị cáo thuê xe từ bà Trịnh Thị Ngọc Ân1, sinh năm 1983, nơi cư trú ấp C, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An, khi thuê không có làm hợp đồng) đi từ nhà đến địa điểm nhận thuốc lá điều nhập lậu tại ấp F, xã T, huyện T, tỉnh Long An, gặp 02 nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) nhận 09 túi

nylon màu đen bên trong chứa thuốc lá điều nhập lậu, chất lên xe ô tô và điều khiển xe đến địa bàn tỉnh Trà Vinh để bán lại kiếm lời (chưa trả tiền mua thuốc lá điều nhập lậu). Khi đến cầu C, bị cáo Lữ Hoài Ân điện thoại cho P1 và được P1 hướng dẫn đường đi đến nơi giao nhận thuốc lá. Khi xe lưu thông trên đường H đoạn thuộc địa phận ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì bị Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh T kết hợp Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang, tạm giữ người và tang vật. Tại Cơ quan điều tra Lữ Hoài Ân đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Về vật chứng: Tại hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thu giữ:

+ 01 (một) xe ô tô mang biển kiểm soát 62A– 289.64, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại ACCENT, số máy 64GLNU713446, số khung RLUAD41BBNN083232, màu trắng;

+ 3.000 (ba nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO (mỗi bao chứa 20 điếu thuốc);

+ 1.000 (một nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET (mỗi bao chứa 20 điếu thuốc);

+ 09 (chín) túi nilon màu đen, loại có quai xách;

+ 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC, số 790156192480, mang tên Lữ Hoài Ân;

+ 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 1914518, biển đăng ký 62A– 289.64;

+ 01 (một) biên nhận thế chấp;

+ 01 (một) chứng nhận bảo hiểm số 932922427

+ 01 (một) bản công chứng giấy đăng ký xe số 000153;

+ 01 (một) chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 893423149331 (bị rách làm hai);

+ 01 (một) bóp da màu đen, có ký hiệu M;

+ 01 (một) túi đeo chéo màu đen, nhãn hiệu adidas;

+ Tiền Việt Nam đồng: 1.118.000 đồng (*một triệu, một trăm mười tám nghìn đồng*).

- Xử lý vật chứng: không.

Đối với điện thoại của bị cáo Lữ Hoài Ân dùng để liên lạc mua bán thuốc lá, quá trình bị bắt quả tang bị cáo bỏ chạy và làm rơi mất, Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy được. Do bị cáo sử dụng sim rác nên không nhớ số điện thoại, không tiến hành kiểm tra lịch sử cuộc gọi được.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Yêu cầu định giá tài sản. Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-ĐGTS ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận giá trị tài sản xe ô tô mang biển kiểm soát 62A– 289.64, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại ACCENT, số máy 64GLNU713446, số khung

RLUAD41BBNN083232, màu trắng tại thời điểm xác định giá ngày 18 tháng 12 năm 2023 có giá trị là 487.863.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKS-HS, ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Lữ Hoài Ân về tội “*Buôn bán hàng cấm*”, quy định tại điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lữ Hoài Ân khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Công an huyện C phối hợp Phòng C Công an tỉnh T bắt quả tang bị cáo Lữ Hoài Ân có hành vi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu để bán lại cho người đàn ông tên P1 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) với số lượng 300 cây (tương đương 3.000 bao) thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO và 100 cây (tương đương 1.000 bao) thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 và khoản 4 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị về hình phạt chính xử phạt bị cáo Lữ Hoài Ân từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù về tội “*Buôn bán hàng cấm*”, thời hạn tù được tính từ ngày 18/12/2023, phạt bổ sung số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đối với 01 (một) xe ô tô mang biển kiểm soát 62A–289.64, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại ACCENT, số máy 64GLNU713446, số khung RLUAD41BBNN083232, màu trắng là phương tiện vận tải được sử dụng để vận chuyển hàng cấm, là công cụ, phương tiện phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điều 4, Điều 8 Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Đề nghị: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe ô tô mang biển kiểm soát 62A–289.64, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại ACCENT, số máy 64GLNU713446, số khung RLUAD41BBNN083232, màu trắng kèm theo các loại giấy tờ như: 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 1914518, biển đăng ký 62A–289.64; 01 (một) biên nhận thế chấp; 01 (một) chứng nhận bảo hiểm số 932922427; 01 (một) bản công chứng giấy đăng ký xe số 000153; 01 (một) chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 893423149331 (bị rách làm hai).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-ĐGTS ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận giá trị tài sản xe ô tô mang biển kiểm soát 62A–289.64, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại ACCENT, số máy 64GLNU713446, số khung RLUAD41BBNN083232, màu

trắng tại thời điểm xác định giá ngày 18 tháng 12 năm 2023 có giá trị là 487.863.000 đồng.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đặng Thanh P, bà Lê Thị Kim C là chủ sở hữu xe ô tô 62A-289.64 và Ngân hàng TMCP V1 – Chi nhánh S: Giành cho một vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

+ Đối với vật chứng: 3.000 (ba nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO (mỗi bao chứa 20 điếu thuốc); 1.000 (một nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET (mỗi bao chứa 20 điếu thuốc) đây là những vật cấm tàng trữ, lưu hành, là tang vật vụ án; 09 (chín) túi nilon màu đen, loại có quai xách là tang vật vụ án liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với vật chứng và các tài sản tạm giữ của bị cáo Â gồm: 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC, số 790156192480, mang tên Lữ Hoài Â; 01 (một) bóp da màu đen, có ký hiệu Martens; 01 (một) túi đeo chéo màu đen, nhãn hiệu adidas; Tiền Việt Nam đồng: 1.118.000 đồng (*một triệu, một trăm mười tám nghìn đồng*) không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục quản lý số tiền để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, vị còn đề nghị buộc bị cáo Â phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của V đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa vẫn bảo lưu quan điểm không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lữ Hoài Â xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa V đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đồng thời V đại diện Viện kiểm sát, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan yêu cầu tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án theo Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, vì không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo trong vụ án được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với biên bản bắt người phạm tội quản tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Trà Vinh. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời nhận tội của bị cáo Lữ Hoài Ân tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện C thu thập có được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh quyết định truy tố bị cáo Lữ Hoài Ân phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với qui định của pháp luật.

[4] Xét Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm hại trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, ảnh hưởng hoạt động quản lý kinh tế của Nhà nước; là một trong những nguyên nhân gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng con người; ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây bức xúc trong quần chúng Nhân dân. Trong những năm gần đây, cả nước ta chung tay đã ngăn chặn được nhiều điểm nóng về thuốc lá điều ngoại nhập lậu, hạn chế tối đa tình trạng bày bán công khai tại các cửa hàng, khu vực công cộng. Tuy nhiên, do nhu cầu tiêu thụ và lợi nhuận cao, nên tình hình nhập lậu thuốc lá vẫn diễn biến phức tạp, không loại trừ phương thức, thủ đoạn, các đối tượng ngày càng manh động, liều lĩnh. Bản thân bị cáo trong vụ án là người có đủ sức khỏe để tìm công việc làm ổn định, tạo ra thu nhập chính đáng phục vụ nhu cầu sống bản thân, nhưng bị cáo đã không chí thú làm ăn lại có hành vi vi phạm pháp luật. Cụ thể vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Công an huyện C phối hợp Phòng C Công an tỉnh T bắt quả tang bị cáo Lữ Hoài Ân có hành vi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu để bán lại cho người đàn ông tên P1 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) với số lượng 300 cây (tương đương 3.000 bao) thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO và 100 cây (tương đương 1.000 bao) thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[5] Về tính chất vụ án rất nghiêm trọng, bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi buôn bán hàng cấm là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện vì mục đích thu lợi bất chính.

Đây là vụ án Buôn bán hàng cấm xảy ra ngày 18/12/2023 tại ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh do bị cáo Lữ Hoài Ân là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi có ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả tác hại đã xảy ra. Bị cáo Lữ Hoài Ân phạm tội lần đầu, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, chủ động liên hệ mua thuốc lá nhập lậu để bán lại hưởng chênh lệch. Bị cáo Lữ Hoài Ân chịu trách nhiệm với số lượng thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET và HERO là 400 cây (4.000 bao). Hành vi của Lữ Hoài Ân đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế. Vì vậy, cần phải xử bị cáo Ân với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để bị cáo có thời gian sửa chữa, trở thành người có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo có bác ruột có công với cách mạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi cha mẹ già và con nhỏ. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

Do đó ý kiến của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ 01 phần được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người phụ nữ bán thuốc lá điều nhập lậu cho bị cáo, hai người nam thanh niên giao thuốc lá và người đàn ông tên P1 là người đặt mua thuốc lá điều nhập lậu từ bị cáo Lữ Hoài Ân: Bị cáo trình bày không rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, không nhớ số điện thoại nên không xác định được đối tượng để tiến hành làm việc được. Khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với xe ô tô mang biển kiểm soát 62A-289.64: Do ông Đặng Thanh P, sinh năm 1999, nơi cư trú ấp D, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An đứng tên chủ sở hữu. Xe ô tô này ông P giao lại cho vợ là bà Lê Thị Kim C, sinh năm 1994, nơi cư trú 29/8/22B, B, Phường A, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh quản lý và sử dụng. Ngày 27 tháng 02 năm 2023, Công ty TNHH D (do bà Lê Thị Kim C làm giám đốc) cho bà Trịnh Thị Ngọc Ân1, sinh năm 1983, nơi cư trú ấp C, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An thuê để làm phương tiện đi lại. Ngày 12 tháng 8 năm 2023, bị cáo Lữ Hoài Ân thuê xe ô tô mang biển kiểm soát 62A-289.64 từ bà Trịnh Thị Ngọc Ân1 để vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu.

Việc bị cáo Lữ Hoài Ân thuê xe ô tô nói trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì ông Đặng Thanh P, bà Lê Thị Kim C, bà Trịnh Thị Ngọc Ân1 hoàn toàn không hay biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự là có cơ sở. Hiện xe ô tô nói trên đang thế chấp để đảm bảo khoản vay tại Ngân hàng TMCP V1 – Chi nhánh S.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bà Trịnh Thị Ngọc Á1 không yêu cầu bị cáo trả tiền thuê xe, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đại diện Ngân hàng TMCP V1 – Chi nhánh S yêu cầu ông Đặng Thanh P và bà Lê Thị Kim C trả số tiền vốn và tiền lãi còn thiếu, trường hợp ông P và bà C không trả số tiền vay, đề nghị phát mãi tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 62A–289.64 để thu hồi nợ, dành cho Ngân hàng 01 vụ kiện dân sự khi có yêu cầu.

[7] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ:

+ Đối với vật chứng: 3.000 (ba nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO (mỗi bao chứa 20 điếu thuốc); 1.000 (một nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET (mỗi bao chứa 20 điếu thuốc) đây là những vật cấm tàng trữ, lưu hành, là tang vật vụ án; 09 (chín) túi nilon màu đen, loại có quai xách là tang vật vụ án liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với vật chứng và các tài sản tạm giữ của bị cáo Á1 gồm: 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC, số 790156192480, mang tên Lữ Hoài Á; 01 (một) bóp da màu đen, có ký hiệu Martens; 01 (một) túi đeo chéo màu đen, nhãn hiệu adidas; Tiền Việt Nam đồng: 1.118.000 đồng (*một triệu, một trăm mười tám nghìn đồng*) không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục quản lý số tiền để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với 01 (một) xe ô tô mang biển kiểm soát 62A–289.64, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại ACCENT, số máy 64GLNU713446, số khung RLUAD41BBNN083232, màu trắng là tài sản thuộc quyền quản lý của ông Đặng Thanh P và bà Lê Thị Kim C, do ông Đặng Thanh P đứng tên giấy đăng ký xe. Khi bà Lê Thị Kim C cho bà Trịnh Thị Ngọc Á1 thuê xe và bà Ngọc Á1 cho bị cáo Á1 thuê xe lại làm phương tiện đi lại không biết bị cáo Á1 sử dụng xe dùng vào việc phạm tội. Tại phiên tòa bà C xin nhận lại xe, nên trả lại xe này cho bà C và ông P.

+ Đối với 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 1914518, biển đăng ký 62A–289.64; 01 (một) biên nhận thế chấp; 01 (một) chứng nhận bảo hiểm số 932922427; 01 (một) bản công chứng giấy đăng ký xe số 000153; 01 (một) chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 893423149331 (bị rách làm hai), tại phiên tòa bị cáo Á1 và bà C xác nhận là giấy tờ thuộc sở hữu của bà C và ông P nên trả lại cho bà C và ông P.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Lữ Hoài Á phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lữ Hoài Á phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

- Căn cứ: Điều 268 và Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự;
Áp dụng điểm e khoản 2 và khoản 4 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lữ Hoài Ân 06 (sáu) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 18/12/2023.

- Phạt bổ sung đối với bị cáo Lữ Hoài Ân số tiền là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về trách nhiệm dân sự: bà Trịnh Thị Ngọc Ân không yêu cầu bị cáo trả tiền thuê xe, Hội đồng xét xử không xem xét.

Dành cho Ngân hàng TMCP V1 – Chi nhánh S 01 vụ kiện dân sự đối với số tiền vay của ông Đặng Thanh P và bà Lê Thị Kim C.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 3.000 (ba nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu HERO (mỗi bao chứa 20 điếu thuốc); 1.000 (một nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET (mỗi bao chứa 20 điếu thuốc); 09 (chín) túi nilon màu đen.

Giao trả lại cho bị cáo Lữ Hoài Ân: 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC, số 790156192480, mang tên Lữ Hoài Ân; 01 (một) bóp da màu đen, có ký hiệu Martens; 01 (một) túi đeo chéo màu đen, nhãn hiệu adidas; Tiền Việt Nam đồng: 1.118.000 đồng (một triệu, một trăm mười tám nghìn đồng) nhưng tiếp tục quản lý số tiền để đảm bảo thi hành án.

Giao trả cho bà Lê Thị Kim C và ông Đặng Thanh P: 01 (một) xe ô tô mang biển kiểm soát 62A – 289.64, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại ACCENT, số máy 64GLNU713446, số khung RLUA41BBNN083232, màu trắng; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 1914518, biển đăng ký 62A – 289.64; 01 (một) biên nhận thế chấp; 01 (một) chứng nhận bảo hiểm số 932922427; 01 (một) bản công chứng giấy đăng ký xe số 000153; 01 (một) chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 893423149331 (bị rách làm hai).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Lữ Hoài Ân phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định pháp luật.

(Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.).

Phiên tòa sơ thẩm được diễn ra theo hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân huyện Càng Long và điểm cầu thành phần tại Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh (với sự hỗ trợ của ông Nguyễn Tấn Đ1, chuyên viên kỹ Thuật Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Công an huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Trúc Linh